

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
Tỉnh Thái Bình**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 16/4/2021

V/v: “ Tranh chấp hôn nhân và
gia đình”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hiếu.

2. Bà Trương Thị Ngoãn.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tiền Hải.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh
Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2021/TLST- HNGĐ ngày
22/01/2021 về việc: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ
án ra xét xử số: 13/2021/QĐXX- ST ngày 02/4/2021 và Quyết định hoãn phiên
tòa số 14/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02/4/2021 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn S, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Chu Hùng A, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện H, Thái Bình.

(Chị H có mặt; anh Hùng A vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị H và anh Hùng A kết hôn với nhau là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Thái Bình ngày 08/7/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống và không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Từ tháng 06/2020 cho đến nay chị H và anh Hùng A sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Hùng A.

Về con chung: Chị H và anh Hùng A không có con chung

Về tài sản chung, công nợ: Không có.

Tại bản tự khai, bị đơn là anh Chu Hùng A trình bày: Anh Hùng A và chị H kết hôn với nhau là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 08/7/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4/2020 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống. Hiện tại anh Hùng A và chị H sống ly thân. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh Hùng A, quan điểm của anh Hùng A đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh Hùng A và chị H không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn là anh Chu Hùng A có hộ khẩu thường trú tại xã A, huyện H, tỉnh Thái Bình. Theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa chị Nguyễn Thị H và anh Chu Hùng A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần hai. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Chu Hùng A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H, tỉnh Thái Bình. Tại thời điểm kết hôn chị H và anh Hùng A đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Đó là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị H và anh Hùng A chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống và không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Từ tháng 6/2020 cho đến nay chị H và anh Hùng A không chung sống cùng nhau, quan hệ vợ chồng không còn tồn tại trên thực tế. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị H vẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hùng A vì tình cảm không còn. Mặc dù anh Hùng A vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình làm việc tại Tòa án, quan điểm của anh Hùng A cũng đồng ý ly hôn với chị H. Như vậy, hôn nhân của chị H và anh Hùng A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Hùng A là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị H và anh Hùng A không có con chung.

[2.3]. Về tài sản chung, công nợ: Không có.

[2.4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a, khoản 5, điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Chu Hùng A.

2/ Về con chung: Không có.

3/ Về tài sản chung, công nợ: Không có.

4/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên lai thu số 0002053 ngày 22/01/2021.

5/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/4/2021).

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Phòng Kiểm tra Tòa án Tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Chu Thị Linh